TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 201/2020/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Cửu, ngày 13 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 289/2020/TLST-HNGĐ ngày 04/8/2020, về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Hà Thị Cẩm T, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Tổ 18, khu phố 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đ.

- *Bị đơn:* Anh Trương Văn C, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Tổ 18, khu phố 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đ.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. C nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị Cẩm T và anh Trương Văn C.

2. C nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Cẩm T và anh Trương Văn C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Hà Thị Cẩm T và anh Trương Văn C có 02 con chung tên là Trương Thị Cẩm Th, sinh ngày 04/8/2011 và Trương Quốc B, sinh ngày 01/3/2013. Chị T và anh C thống nhất giao cháu Th và cháu B cho anh C nuôi dưỡng. Tạm thời chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Hà Thị Cẩm T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi điều kiện thay đổi và vì quyền lợi của con, đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Hà Thị Cẩm T tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003157 ngày 04/8/2020 của Chi cục T hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Hoàn trả chị T 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự (02);
- VKSND huyện Vĩnh Cửu (02);
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu (01);
- UBND thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Giấy chứng nhận kết hôn số 45/2009, ngày 18/9/2009) (01);
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng (03).

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Đại